

Đại Sư Thiện Đạo



Liên Tông Nhị Tổ Thiện Đạo Đại Sư

Thiện Đạo Đại Sư

Liên Tông Nhị Tổ

Thiện Đạo Đại Sư, người đời nhà Đường, chưa am tường được xuất xứ. Trong niên hiệu Trinh Quán, nhân thấy bài văn Tịnh độ Cửu Phẩm Đạo Tràng của Đạo Xước Thiền Sư ở Tây Hà, ngài rất mừng bảo: "Đây mới thật là cửa màu đi vào cảnh Phật. Tu các hạnh nghiệp khác xa vờ quanh quất khó thành, duy pháp môn này mau thoát sanh tử!".

Từ đó ngài siêng cần tinh khổ sớm hôm lễ tụng. Ít lâu sau lại đến kinh sư, khuyên tứ chúng niệm Phật. Mỗi khi ngài vào thất quy niệm Phật, nếu chưa đến lúc kiệt sức, quyết không chịu thôi nghỉ. Lúc ra thất, mà vì đại chúng diễn nói pháp môn Tịnh Độ. Hơn ba mươi năm, Đại sư vừa hóa đạo, vừa chuyên tu, chưa từng ngủ nghỉ. Hằng ngày thường nghiêm trì giới hạnh không để sai phạm một mảy may. Khi được cúng dường thức ăn ngon quý, ngài đem dâng cho đại chúng, còn phần mình chỉ dùng thứ thô dở mà thôi. Tài vật của dân tín cúng cho, ngài dùng tả hơn mười muôn quyển kinh A Di Đà, họa cảnh Tịnh độ được ba trăm bức. Ngoài ra, thì dùng vào việc sửa sang chùa tháp, thắp đèn nói sáng, không chứa để dư.

Kể đạo người tục quy hướng theo đức hóa của ngài, niệm Phật rất nhiều kể đến số hàng vạn. Nhóm này thì tụng kinh A Di Đà từ mười vạn đến năm mươi vạn biến. Nhóm khác mỗi ngày đêm niệm Phật từ một muôn đến mười muôn câu. Trong đó những người hiện tiền chứng Tam Muội, lúc lâm chung được thoát ứng vắng sanh, đông không thể kể xiết.

Có người hỏi: "Niệm Phật quyết chắc được vắng sanh chăng?" Ngài đáp: " Như ông tin tưởng và thực hành, chắc chắn sẽ được toại nguyện!". Nói xong, ngài tự niệm: Nam Mô A Di Đà Phật, liền một tia sáng từ trong miệng phóng ra. Kế lại liên tiếp từ mười đến một trăm câu, mỗi câu đều có ánh sáng quang minh dài nối nhau khiến sáng rực cả chùa. Sự thần dị này truyền đến Đế kinh, vua Cao Tôn nghe được phụng tứ một tấm biển sắc tặng hiệu chùa là Quang Minh Tự.

Đại sư có bài kệ khuyên tu như sau:

Đa mỗi tóc bạc lần lần,

Lục cùm bước run mấy chốc.

Dù sang vàng ngọc đầy nhà,

Vẫn khổ suy già bệnh tật.

Ví hường khoái lạc ngàn muôn,

Đâu khỏi vô thường chết mất?

Duy có đường tắt thoát ly

Chỉ niệm A Di Đà Phật!

Có người gạn:

- Sao Hòa thượng không dạy người quán tưởng Phật, mà chỉ bảo chuyên trì danh?

Ngài đáp:

- Chúng sanh đời nay phần nhiều chướng nặng tâm thô, thức thần tán động, mà cảnh tịnh độ rất tế diệu, nên quán tưởng khó thành. Vì thế đức Phật xót thương, khuyên thẳng nên xưng danh hiệu. Chính vì xưng danh hiệu là hạnh dễ làm, nếu cứ giữ mỗi niệm nói nhau tu như thế suốt đời, thì mười kẻ niệm mười kẻ được vãng sanh, trăm người tu trăm người về Tịnh độ. Tại sao thế? - Vì không duyên tạp bên ngoài, nên dễ được chánh niệm. Vì cùng với bản nguyện của Phật hợp nhau. Vì không trái với kinh giáo. Vì thuận theo lời Phật và chư Thánh chỉ dạy.

Nếu bỏ chuyên niệm mà tu xen tạp những hạnh khác, thì trong trăm ngàn người chỉ hy vọng được ba bốn kẻ vãng sanh. Bởi tại sao? - Vì duyên tạp loạn động khiến cho mất chánh niệm. Vì không hợp với bản nguyện của Phật A Di Đà. Vì trái với kinh giáo và lời Phật, Thánh. Vì sự hệ niệm không nối tiếp nhau. Vì tâm không thường nhớ Phật. Vì tuy hành đạo mà thường tương ưng với danh lợi. Vì thích theo duyên tạp, làm chướng chánh hạnh vãng sanh của mình và người.

Gần đây, hàng đạo tục kiến giải không đồng, kẻ thích chuyên tu, người ưa tạp hạnh. Xin khuyên nhắc: Nếu chuyên niệm Phật, mười kẻ niệm mười kẻ được vãng sanh. Như tạp tu mà không chí tâm, thì trong ngàn người khó mong được một. Nguyện tất cả đều nên chín chắn tự suy xét kỹ!

Lại người niệm Phật đi đứng nằm ngồi, phải cố gắng nhiếp tâm ngày đêm chớ rời thánh hiệu, thề quyết giữ đến hơi thở cuối cùng. Như thế tới lúc mãn phần, niệm trước vừa thọ chung, niệm sau liền sanh Cực lạc. Từ đây vĩnh viễn hưởng sự vui pháp lạc vô vi cho đến khi thành Phật, há chẳng đáng mừng ư?

Đại sư cũng từng dạy phương pháp giữ vững chánh niệm trong lúc lâm chung như sau:

- Người niệm Phật khi sắp mãn phần, muốn được sanh về Tịnh độ, thì điểm cần yếu là đừng sợ chết. Phải thường nghĩ thân này như nhớp, biết bao điều khổ lụy trôi vây! Nếu bỏ được thân huyễn hồi như, sanh về Cực Lạc thọ thân kim cương thanh tịnh, sẽ thoát khỏi luân hồi khổ thú, hưởng vô lượng sự an vui. Ví như bỏ chiếc áo cũ rách dầy dờ trên phục, còn điều chi đáng thích ý bằng! Nghĩ như thế, buông hẳn thân tâm không còn lo buồn tham luyến. Lúc vừa có bệnh, liền tưởng đến sự vô thường, một lòng niệm Phật chờ chết. Nên dặn thân thuộc chớ lộ vẻ bi thương, cùng bàn việc hay dở trong nhà. Nếu có ai đến thăm, chỉ khuyên nên vì mình niệm Phật, đừng hỏi thăm chi khác. Cũng không nên dùng lời dịu dàng an ủi, chúc cho sớm được lành vui, vì đó chỉ là chuyện bông lông vô ích. Phải bảo trước cho quyến thuộc biết, lúc mình bệnh ngặt sắp chết, đừng rơi lệ thương khóc, hoặc phát ra tiếng than thở âu sầu, làm kẻ lâm chung rối loạn tâm thần, lạc mất chánh niệm. Nói tóm lại, tất cả chỉ giữ một việc xưng danh trợ niệm cho đến sau khi tắt hơi. Nếu lại được bậc trí thức hiểu rành về Tịnh độ, thường đến khuyên thật là diệu

hạnh! Như lúc lâm chung biết áp dụng phương pháp này tất sẽ được vãng sanh không còn nghi ngờ chi nữa.

Việc vượt qua cửa tử là điều rất quan hệ lớn lao, phải tự mình gắng sức mới được. Nếu một niệm sai lầm, tất nhiều kiếp sẽ chịu khổ lụy đâu có ai thay thế cho mình? Phải chú ý nghĩ suy và nghĩ nhớ kỹ!

Một hôm, Đại sư bỗng bảo người rằng: "Thân này đáng chán, ta sắp về Tây!" Nói xong leo lên cây liễu trước chùa, chấp tay hướng về Tây chúc nguyện rằng: Xin Phật và Bồ Tát tiếp dẫn con, khiến cho không mất chánh niệm, được sanh về cực Lạc. Nguyện xong, gieo mình xuống nhẹ nhàng như chiếc lá rơi, ngồi kiết già ngay thẳng trên mặt đất.

Đại chúng vội chạy đến xem thì ngài đã tắt hơi viên tịch.

Lời bình:

Các bậc tu thiền đắc đạo, muốn biểu hiện sự sống chết tự tại, có vị đứng mà hóa, có vị trở ngược đầu xuống đất đưa hai chân lên trời mà viên tịch. Nếu chưa phá tan ngũ uẩn, khi từ trên cao rơi xuống, dù bậc phục được hoặc phát ngộ cũng khó giữ vững được chánh niệm. Hành động của Thiền Đạo đại sư, từ trên cây gieo mình xuống đất ngồi kiết già mà hóa, là biểu hiện sự sống chết tự tại, tùy niệm vãng sanh một cách tuyệt mức. Đại sư muốn ngầm khai thị: "Niệm Phật được nhất tâm chứng ngộ, thì Tịnh tức là Thiền vậy.

Dịch Việt: HT. Thích Thiên Tâm